TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA H'LEO** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2019/HNGĐ-ST
Ngày 10-10-2019.
"V/v: Kiện ly hôn và tranh chấp về nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Ánh Sửu và ông Trần Quang Thắng

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Việt Tiệp - Cán bộ Toà án nhân dân huyện E.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện E tham gia phiên tòa: ông Trịnh Văn Hai - Kiểm sát viên.

Ngày 10/10/2019 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện E xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 202/2019/TLST-HNGĐ, ngày 03/6/2019 về việc "Kiện ly hôn và tranh chấp về nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2019/QĐST-HNGĐ ngày 06/9/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 23/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện E, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Dương Thị Ng - sinh năm 1991. Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Đ, huyện E, tỉnh Đăk Lăk, vắng mặt (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Roãn Xuân Th - sinh năm 1982. Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Ea Đrăng, huyện E, tỉnh Đăk Lăk, vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Dương Thị Ngọc trình bày:

Chị Dương Thị Ng quen biết, tìm hiểu và tự nguyện chung sống với anh Roãn Xuân Th từ năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình. Thời gian chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng trong quan điểm sống dẫn đến cãi vã. Ngoài ra, anh Th thường xuyên cờ bạc không lo làm ăn và thường đánh đập vợ con. Chị Ng đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng anh Th không sửa đổi. Đến nay cảm thấy quan hệ gia đình căng thẳng, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, không thể tiếp tục chung sống được với nhau nên chị Ng yêu cầu Toà án

giải quyết ly hôn với anh Roãn Xuân Th.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống, chị Dương Thị Ng và anh Roãn Xuân Th có 01 con chung là Roãn Trung H - sinh ngày 20/02/2010.

Chị Dương Thị Ng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Roãn Trung H đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ anh Roãn Xuân Th đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng anh Roãn Xuân Th vẫn vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến của anh Roãn Xuân Th về yêu cầu khởi kiện của chị Ngọc. Tại phiên tòa, anh Thảo vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Về thu tục tố tụng: Quá trình thu thập tài liệu chứng cứ, Tòa án đã thu thập đầy đủ và đúng trình tự theo quy định pháp luật về tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đầy đủ, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện việc chị Ngọc khởi kiện yêu cầu ly hôn là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thị Ng về việc ly hôn với anh Roãn Xuân Th. Về con chung: đề nghị giao con chung cho chị Ngọc trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục: Chị Dương Thị Ng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và yêu cầu giải quyết việc nuôi con chung với anh Roãn Xuân Th là "Kiện ly hôn và tranh chấp về nuôi con chung", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện E theo quy định tại Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Roãn Xuân Th đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ 2, nhưng anh Roãn Xuân Th vẫn vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn chị Dương Thị Ng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Vì vây, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án không tiến hành hòa giải được và tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Ng và anh Roãn Xuân Th chung sống với nhau từ năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Trà, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình theo giấy chứng nhận kết hôn số 05/2009 quyển 01

ngày 09/03/2009 là trên cơ sở tự nguyện, nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Qua trình bày của chị Ng, cũng như xác minh tại chính quyền địa phương nơi vợ chồng chị Ng, anh Th sinh sống, đã có căn cứ xác định: Trong quá trình chung sống giữa chị Ng và anh Th thường xảy ra mâu thuẫn. Anh Th thường xuyên đánh đập chị Ng, chính quyền địa phương đã nhiều lần nhắc nhở nhưng anh Th không thay đổi. Do đó, xét thấy mâu thuẫn giữa chị Ng và anh Th ngày càng trầm trọng, giữa hai người không còn thương yêu, chăm sóc, quý trọng lẫn nhau. Vì vậy, việc chị Ng yêu cầu ly hôn với anh Th là có căn cứ, cần chấp nhận.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống, chị Ng và anh Th đã có với nhau 01 con chung là Roãn Trung H - sinh ngày 20/02/2010.

Nguyện vọng của chị Ng là muốn được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Roãn Trung H đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh Thảo phải cấp dưỡng nuôi con. Cháu Roãn Trung H có nguyện vọng ở với mẹ là Dương Thị Ng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Thảo không có mặt tại Tòa án để thể hiện ý chí của mình về quan hệ hôn nhân và giải quyết về con chung. Mặt khác, con chung Roãn Trung H có nguyện vọng ở với mẹ. Do đó cần thiết giao con chung là cháu Roãn Trung H cho chị Ngọc trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn là phù hợp với nguyện vọng của chị Ng, cháu H và đảm bảo quyền lợi của con chung.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí HNGĐ-ST, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thị Ng. Chị Dương Thị Ng được ly hôn với anh Roãn Xuân Th.

- Về con chung: Giao con chung Roãn Trung H - sinh ngày 20/02/2010 cho chị Dương Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Anh Roãn Xuân Th có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và trợ cấp phí tổn nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị Dương Thị Ng phải chịu 300.000 đồng tiền án phí HNGĐ-ST, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án huyện E theo Biên lai số AA/2019/0000782 ngày 28/5/2019.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận*:**
- *Các đương sự;*
- *Viện KSND huyện E;*
- *Thi hành án huyện E;*
- *Toà án nhân dân tỉnh Đăk Lăk;*
- *UBND xã Đ- T- T.Bình;*
- *Lưu hồ sơ, vi tính.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Bích Thủy